

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2019/HS - PT
Ngày: 22 - 7 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nghĩa.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Việt
Ông Nguyễn Thái Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Diệu Thúy – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2019, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình, mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 48/2019/TLPT – HS ngày 23 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo Lâm Xuân T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2019/HS - ST ngày 17 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lâm Xuân T, sinh ngày 02 tháng 6 năm 2000, tại huyện Q, tỉnh Quảng Bình; Nơi cư trú : Thôn H, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Xuân S và bà Nguyễn Thị Ng; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Ngày 10 tháng 8 năm 2016 bị Công an huyện Quảng Trạch xử phạt hành chính với hình thức “Cảnh cáo” về hành vi Trộm cắp tài sản; tiền án: Không; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Ông Lâm Xuân S, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1960 (ông S, bà Ng là bố, mẹ của bị cáo T)

Địa chỉ: Thôn H, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; ông S, bà Ng có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa , nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do có ý định lấy trộm tiền của bố, mẹ nên khoảng 17 giờ ngày 14 tháng 8 năm 2016, lợi dụng lúc bố mẹ đi vắng Lâm Xuân T đã mở khóa két sắt lấy trộm 100.000.000 đồng rồi để chìa khóa lại vị trí cũ. Lấy được tiền, T vào thành phố Huế chơi game và tiêu xài cá nhân hết 80.000.000 đồng. Số tiền còn lại T vào thành phố Hồ Chí Minh tìm kiếm việc làm và không liên lạc về gia đình. Ngày 25 tháng 12 năm 2018, Lâm Xuân T về nhà và được gia đình thông báo cơ quan Công an đã làm việc liên quan đến việc bố mẹ mất tiền, nên Lâm Xuân T đến cơ quan Công an huyện Quảng Trạch đầu thú, khai báo hành vi lấy trộm tài sản của mình.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2019/HS-ST ngày 17 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch đã tuyên bố: Bị cáo Lâm Xuân T phạm tội “*Lấy trộm cắp tài sản*”. Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138, điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46, Điều 69 và Điều 74 của Bộ luật hình sự 1999; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Xử phạt bị cáo Lâm Xuân T 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Ngoài ra bản án sơ thẩm còn buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo cho bị cáo, người bị hại theo quy định của pháp luật.

Ngày 25 tháng 4 năm 2019, bị cáo Lâm Xuân T làm đơn kháng cáo với nội dung bị cáo tuổi đời còn trẻ chưa nhận thức hết hành vi của mình, bị cáo đã tự thú, thành khẩn khai báo và thật sự hối hận về hành vi của mình nên bị cáo xin được cải tạo tại địa phương.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo T thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã xét xử, bị cáo trình bày do tuổi đời còn trẻ nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế. Sau khi sử dụng gần hết số tiền lấy trộm của bố mẹ, bị cáo đã hối hận và tự vào thành phố Hồ Chí Minh tìm kiếm việc làm, tiết kiệm thu nhập về trả lại toàn bộ số tiền đã lấy trộm cho bố mẹ nên bị cáo xin được cải tạo tại địa phương với mức hình phạt nhẹ nhất.

Ông Lâm Xuân S và bà Nguyễn Thị Ng là bố mẹ của bị cáo Lâm Xuân T thừa nhận, sau khi lấy tiền của bố mẹ, T đi vào miền nam và không liên lạc về gia đình. Tháng 12 năm 2018, T về nhà trả lại toàn bộ số tiền 100.000.000 đồng đã lấy trộm của bố mẹ và tự giác đến cơ quan Công an huyện Quảng Trạch khai báo hành vi trộm cắp tài sản của mình. Ông S, bà Ng đề nghị Tòa án xem xét xử phạt Lâm Xuân T hình phạt nhẹ nhất và được cải tạo tại địa phương, ông bà hứa sẽ có trách nhiệm trong việc giáo dục bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phúc thẩm đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm e khoản 2 Điều 138, Điều 31, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 69, Điều 71 và Điều 73 của Bộ luật hình sự năm 1999. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lâm Xuân T, sửa bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo Lâm Xuân T 18 tháng cải tạo không giam giữ.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Ngày 17 tháng 4 năm 2019, Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch xét xử sơ thẩm vụ án, ngày 25 tháng 4 năm 2019 bị cáo Lâm Xuân T làm đơn kháng cáo xin được cải tạo tại địa phương. Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định và đúng quy định tại Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự nên chấp nhận để xét xử phúc thẩm.

[2] Bị cáo Lâm Xuân T bị xét xử theo điểm e khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 có khung hình phạt từ hai năm đến bảy năm, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 18 tháng tù là mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt liên kề nhưng không nhận định và áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999 để xét xử là thiếu sót.

[3] Tại phiên tòa bị cáo Lâm Xuân T khai nhận, khoảng 17 giờ ngày 14/8/2016 bị cáo đã mở kết sắt của bố mẹ là ông Lâm Xuân S, bà Nguyễn Thị Ng lấy trộm 100.000.000 đồng để sử dụng. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 15/8/2016 do Công an huyện Quảng Trạch lập, Đơn tố cáo và bản tường trình của ông Lâm Xuân S, bà Nguyễn Thị Ng đề ngày 15/8/2016. Như vậy, việc Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch tuyên bố bị cáo Lâm Xuân T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm e khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội.

[4] Xét kháng cáo xin chuyển loại hình phạt nhẹ hơn của bị cáo Lâm Xuân T thấy: Khi thực hiện hành vi lấy trộm tài sản (ngày 14/8/2016) bị cáo mới 16 tuổi 02 tháng là người chưa thành niên nên nhận thức về pháp luật của bị cáo còn hạn chế. Sau khi sử dụng gần hết số tiền lấy trộm của bố mẹ, bị cáo đã hối hận về hành vi sai trái của mình nên đã tự xin việc làm, có thu nhập để tiết kiệm trả lại toàn bộ số tiền cho bố mẹ. Lúc trở về địa phương bị cáo đã tự nguyện đến cơ quan Công an để đầu thú, tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ông Lâm Xuân S, bà Nguyễn Thị Ng bị hại trong

vụ án là bố mẹ của bị cáo T thừa nhận đã nhận đủ 100.000.000 đồng từ bị cáo, hiện nay bị cáo đã có việc làm, đã hối cải về sai phạm của mình, ông bà đề nghị Tòa án xem xét cho bị cáo tự sửa chữa, ông bà có trách nhiệm giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để áp dụng cho bị cáo được quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

[5] Từ các nội dung phân tích tại mục [4] thấy, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lâm Xuân T 18 tháng tù là quá nghiêm khắc, chưa xem xét hết các nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi đó là phải đảm bảo lợi ích tốt nhất của người dưới 18 tuổi và chủ yếu nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ họ sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội. Từ các nội dung trên Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng chính sách đối với người chưa thành niên phạm tội được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 69, khoản 3 Điều 71 và Điều 73 của Bộ luật hình sự năm 1999 để chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Lâm Xuân T theo hướng sửa hình phạt của bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai trái của mình và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian bị cáo chấp hành hình phạt. Bị cáo Lâm Xuân T là người chưa thành niên nên được miễn khấu trừ thu nhập.

[6] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Lâm Xuân T được Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Quyết định của bản án sơ thẩm về án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138, Điều 31, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, khoản 1, khoản 2 Điều 69, khoản 3 Điều 71 và Điều 73 của Bộ luật hình sự năm 1999; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lâm Xuân T để sửa Bản án sơ thẩm số 14/2019/HS – ST ngày 17 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch.

2. Xử phạt bị cáo Lâm Xuân T 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

3. Giao bị cáo Lâm Xuân T cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian bị cáo chấp hành án. Gia đình bị cáo Lâm Xuân T có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình trong việc giám sát, giáo dục bị cáo Lâm Xuân T trong thời gian bị cáo chấp hành án.

4. Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Lâm Xuân T.

5. Quyết định của bản án sơ thẩm về án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bị cáo Lâm Xuân T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 22/7/2019.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 TANDTC;
- TANDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh (P3);
- TAND huyện Quảng Trạch;
- CCTHADS huyện Quảng Trạch;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Nguyễn Văn Nghĩa